

Số: 34/2022/QĐCNTTLH

Hải An, ngày 11 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

- Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của bà Trịnh Thị S và ông Trần Văn H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 20 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của bà Trịnh Thị S và ông Trần Văn H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu thuận tình ly hôn của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà Trịnh Thị S, sinh năm 1958; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 10, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 107 đường C, tổ dân phố E5, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng.

+ Ông Trần Văn H, sinh năm 1954; trú tại: Số 107 đường C, tổ dân phố E5, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trịnh Thị S và ông Trần Văn H thuận tình ly hôn (đăng ký kết hôn ngày 28/02/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Nghĩa, Dương Kinh, Hải Phòng; số 71; quyển số 01).

- Về con chung: Bà S và ông H có 05 con chung là Trần Thị L, sinh ngày 17/8/1978; Trần Thị L, sinh ngày 16/4/1980; Trần Thị L, sinh ngày 28/01/1983; Trần Thị N, sinh ngày 01/9/1984 và Trần Hải Đ, sinh ngày 10/12/1989. Hiện nay các con đều đã trưởng thành và có gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà S và ông H cùng xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Hòa Nghĩa, Dương Kinh, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh